Con Đường Mau Chóng 1
<blockquote>Kalama tri ân bạn tranngocdieu.nt ghi chép.</blockquote>
[19/02/2022 - 12:23 - tranngocdieu.nt]
Cái hạng này mình thấy trong xã hội cũng nhiều chứ không có ít. Họ không thể sống mà thiếu một cái chỗ dựa tinh thần. Mặc dù cái chỗ dựa đó đúng hay sai thì chưa biết nhưng mà họ sống luôn luôn là có cái chỗ dựa tinh thần. Từ Phật pháp cho đến một cái tín ngưỡng nào đó, họ phải có. Ngay cả trường hợp không có gì thì họ cũng thờ những cái hiện tượng thiên nhiên chẳng hạn, không thể thiếu được, người nhiều đức tin, cái đó là tánh tín.

Tánh giác là ngộ tín. Có nghĩa là cái người không có dễ dàng chấp nhận một cái điều gì hết và thêm cái đặc tính của người nhiều ngộ tánh cái đặt điểm của họ là thích trầm tư và không có dễ bị chìm sâu trong bất cứ cái gì mà chưa có qua kiểm nghiệm, kiểm chứng đó gọi là đặc điểm của người nhiều ngộ tánh.

Sáng nay có bài kinh dành cho cái người mộ tánh. Và tôi nhắc lại đó là chỉ trong đêm nay thôi và thiên chúng về hầu Phật trong cái đem này thôi. Chứ còn một ngày khác mà những người nhiều mộ tánh đến gặp Đức phật đó thì Ngài sẽ giảng cho họ nghe một cái kinh khác và toàn bộ cái Tam tạng Phật ngôn mà chúng ta thấy hôm nay trong kinh điển ấy thì gồm cho cả 6 cơ tánh. Trong đó có những bài kinh dành cho người tánh tham nhiều, sân nhiều v.v...Chứ không hẳn là chỉ có 6 bài này. Thứ 2 nữa là ôn A đó ổng là người nhiều đức tin nhưng mà Đức Phật ngài cho ổng nghe một đề tài khác với ông B. Ông B ổng cũng là nhiều đức tin nhưng về cái hạnh nghiệp, cái túc duyên đời trước của ổng, ổng phải nghe một cái điều gì đó nó không giống với ông A. Ở đây chúng tôi phải nói rõ như vậy.
[19/02/2022 - 02:19 - tranngocdieu.nt]
Sáng nay chúng ta học về cái bài kinh Tuwataka. Như đã thưa hôm trước cái cách mới của tôi bây giờ khi bắt đầu bài kinh như vậy đó. Chúng tôi sẽ chọn ra những chữ mà chúng tôi cho rằng đó là những chữ khó.

Thứ nhất trong bảng tiếng Việt chúng ta thấy:
Con hỏi bậc đại tiên
Bậc bà con mặt trời
Con đường đến viễn ly
Con đường đến an tịnh
Tỷ kheo sau khi thấy
Làm thế nào mát lành
Không có sự chấp thủ
Vào vào bụi nhơ ở đời

Đó là bảng tiến Việt. Ở đây chúng ta chú ý thấy có chữ nibbati. Đó là cái gốc của chữ nibbana. Nó có hai nghĩa đó là ngọn lửa nó bị tắt. Cái động từ tắt đó trong tiếng Pali là nibbati là cái sự biến mất

của một ngọn lửa. Phải nói rằng khi mà chúng tôi đọc tới bài kinh này, mới đọc tới câu hỏi chúng tôi nhớ lại một câu chuyện của Phật giáo. Tôi xin nói rõ và nói chậm chổ này. Tôi mong rằng trong room này có người hữu duyên, mà nếu người nào mà ghi nhận được cái câu chuyện này và thấm thía như mà tôi đã thấm thía thì dầu chỉ một người thôi tôi mãn nguyện rồi. Tôi định nghĩa về cái chữ nibbati này nè. Trong room này bao nhiêu người tôi không biết. Nhưng mà nếu có một người hiểu được như là tôi hiểu là tôi mừng lắm. Câu chuyện đó như thế này:

Một hôm có người khách vào chùa trước là lễ Phật sau để nghe đạo cầu pháp giải thoát cho mình. Sau khi bỏ giày dép bên ngoài để vào trong chánh điện lễ Phật thì chưa biết bữa nay mình sẽ gặp thầy phương trượng hay là ai, hoặc là thiền sư ai trong chùa dạy, mình nghe mình không biết. Cái chuyện đầu tiên là ông khách này ổng lễ Phật thì ổng nhìn ổng thấy có một ông sư già đang lui cui châm dầu cho bàn Phật. Thì ông khách ổng mới hỏi thế này: Con khổ quá thầy ơi! Con khổ quá. Bữa nay con lên chùa con muốn nghe đạo giải thoát, con khổ quá. Con chỉ biết một điều là đời con khổ quá không biết làm sao cho hết khổ. Thì ông sư già ổng nghe như vậy ổng mới cười. Ông sư già ổng làm một cái động tác thì ngọn lửa trên cây đèn nó bị tắt đi. Ổng mới hỏi cái ông khách chứ hồi nãy lúc tôi chưa có làm tắt ngọn đèn thì ông thấy ngọn lửa nó còn ở đó. Bây giờ cái đèn nó tắt rồi thì ngọn lửa nó đi về đâu? Thì ông khách ổng đang có chuyện buồn mà tự nhiên ổng nghe ông thầy hỏi cuyện hơi vớ vẫn như vậy. Ổng mới trả lời thế này: Nó tắt có nghĩa là nó không còn nữa, chứ còn thầy hỏi nó đi về đâu làm sao tôi biết đường tôi trả lời. Cái ông sư già ổng nói ông đã lớn tuổi rồi, tóc ông cũng đã có hai màu rồi, đã muối tiêu rồi mà cái câu đơn giản như vậy mà ông không trả lời được thì làm sao ông cầu đạo giải thoát. Tôi hỏi lại ông nè? Cái ngọn lửa đó bây giờ nó đi đâu rồi? Thì lúc này ông khách ổng nghe như vậy ổng mới hỏi ngược trở lại. Thầy nói đúng bây giờ con lớn tuổi rồi mà đây là lần đầu tiên mà con trả lời câu hỏi như vậy, thôi thầy trả lời dùm con đi. Mà hồi nãy con có nói với thầy đi vô chùa con nghe đạo. Con vừa nói xong thì thầy hỏi con câu đó. Thật sự con không biết trả lời làm sao. Thì ông thầy trả lời thế này. Tôi hỏi ông ngọn lửa đã tắt thì đi về đâu? Ông không trả lời được thì bây giờ tôi trả lời dùm ông. Câu trả lời là chỉ cần biết trước đó nó ở đâu đến thì bây giờ mới biết nó đi về đâu.

[23/02/2022 - 12:50 - tranngocdieu.nt]

Đối với tôi thì toàn bộ Phật pháp tám muôn bốn ngàn pháp môn. Toàn bộ tam tạng. Toàn bộ lời dạy Đức Phật trong suốt 45 năm hoằng pháp độ sinh. Gói gọn trong câu trả lời này thôi. Dĩ nhiên câu chuyện dừng lại ở đó Ngài không kể thêm nữa. Thì chúng ta có thể hiểu rằng cái ông phật tử đó sau khi nghe trả lời như vậy ổng được ngộ đạo. Ổng cởi mở được niềm đau nỗi khổ của ổng và cũng có thể là ổng không hiểu gì hết. Hoặc cũng có thể đây chỉ là một câu chuyện, chỉ là một cái cớ để mà có chổ dán cái câu trả lời này vào thôi. Nhưng mà tôi không rõ là trong số đại chúng đang nghe cái bài giảng này có được bao nhiêu người ngộ đạo như là tôi mong đợi. Tôi nhắc lại, ổng than rằng: Con khổ quá thầy ơi! Thì ông thầy ổng làm như ổng không màng đến lời than đó của ông cư sĩ. Ổng làm như ổng không màng, ổng hỏi một câu trớt quớt. Ổng làm tắt ngọn đèn xong ổng hỏi: Ngọn lửa đó đi về đâu? Thì cái câu trả lời là: Trước khi mình muốn biết nó đi về đâu mình phải hiểu rằng ở đâu ở đâu nó tới. Chỉ cần biết ở đâu nó tới thì bây giờ biết nó đang ở đâu. ở đâu nó tới, hội đủ nhân duyên: có dầu, có tim, có lửa mồi. ba cái này có đủ thì tự nhiên ngọn lửa nó có. Khi mà một trong ba cái này nó bị thiếu đi. Khi chúng ta làm cái động tác là chúng ta thổi. hay là chúng ta lấy cái tay chúng ta phất, có nhiều người họ tu họ tôn trọng cái ngọn đèn thờ họ không có dám dùng miệng họ thổi, bởi vì nó bất tịnh và nó vô phép. Cho nên người ta dùng tay người ta tạo ra một cái động tác gây gió. Và hôm nay chúng ta còn biết gần như là người Ấn Độ, người Hồi Giáo không rõ là ai trước ai sau, ai bắt chước ai thì tôi không biết. Mà tôi chỉ biết người Ấn Độ và Hồi Giáo ở trên những đền thờ Hồi Giáo, đền thờ Ấn Độ người ta có phát minh ra một cái dụng cụ mà nó hình dáng giống như cái chuông vậy đó, nó có tay cầm để dành tắt nến. Và sau này theo tôi biết thì ở trong nhà thờ Cơ Đốc giáo người ta cũng dùng cái đó nhưng mà đầu tiên mà tôi biết là của đạo Hồi và của Ấn Độ, rồi từ đó nó lan ra. Không biết đầu tiên là của ai. Nó rất là hay tức là người ta không có dùng tay vì có những cây nến nó to quá và nó cao quá thì dùng tay mà làm tắt thì không được rồi, dùng miện thổi thì không có nên, cho nên người ta dùng cái đó. Thì cái câu trả lời ở đây là khi mà chúng ta làm một cái động tác như vậy thì cái ngọn lửa nó bị tắt đi, có nghĩa là mình đã làm mất đi một

nhân tố để ngọn lửa cháy bùng. Thì khi mà ngọn lửa muốn cháy nó phải hội đủ nhân duyên và khi mà nó không hội đủ nhân duyên thì tự động nó biết mất. Đó là câu trả lời mà tôi cho là đầy đủ nhất và minh triết nhất. Thì đó là chửa nibbati hoặc là chữ nibbana ở trong đạo Phật có nghĩa là như vậy đó. Có nghĩa là muốn biết một người chứng La Hán chết rồi đi về đâu? Thì chuyện đầu tiên phải hiểu rằng vì đâu, từ đâu mà ta có sinh tử. Chỉ hiểu như vậy thôi. Do có tim, có dầu, có lửa mồi một ngày nào đó ba cái nhân này nó không có đủ nữa thì ngọn lửa nó khong có cháy nữa, chỉ vậy thôi. Chổ này hiểu như vậy. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai. Nếu mà đã phân tích chữ nibbati như vậy rồi thì mình thấy trong bảng tiếng Việt xài cái chữ làm thế nào để mát lạnh thì chữ mát lạnh ở đây phải hiểu là nibbati có nghĩa là sự tắt mất của một ngọn lửa. Diều thứ hai, cái câu đầu tiên của đoạn kệ này là: Con hỏi bậc Đại Tiên. Cái đoạn kệ này tôi ngờ rằng cái người dịch (tôi không tin rằng ngài Minh Châu ngài dịch đâu). Càng đọc nhiều các bảng dịch kinh tạng thì tôi càng có lý do để tôi ngờ rằng cái bảng dịch ngài Minh Châu không phải một mình Ngài làm. Vì sao tôi nghi như vậy bởi vì tôi quá tôn trọng Ngài. Tôi trong trọng chổ là Ngài rất là cẩn thận và uyên bác. Bởi vì nếu một người có nghiên cứu chú giải chổ này thì họ sẽ không dịch là chữ "Con". là vì đây là một vị Phật hỏi một vị Phật. Ở trong chú giải có xài chữa này anafiwandithawa. Trong chổ này thì nó dịch là không lễ bái nhau. Thí dụ như ngài Xá Lợi Phất được xem là đệ tử lớn nhất, vị đệ nhất cao đồ của Đức Phật ấy, hoặc là một vị Phạm thiên. Nói về cư sĩ thì Phạm thiên là cao nhất. Còn nói về xuất gia thì ngài Kiều Trần Như, ngài Xá Lợi Phất, ngài A Sa Chí là lớn nhất. Nói về hạ lạp đó, thì những vị này khi đến gặp Đức Phật họ đều đảnh lễ hết. Nhưng mà riêng về cái vị hóa Phật này đó thì co như là tương đương. Trong trường hợp này phải nói là tương đương, hai vị giống nhau cho nên không có mà vị Phật này quỳ lạy vị Phật kia. Hình ảnh đó coi rất là ngộ, có nghĩa là có một sự phân biệt giữa hai vị mặc dù đó chỉ là hóa Phật thôi. Tôi nhắc lại dầu chỉ là hóa Phật thôi nhưng hai vị đó tương đương nhau không có chuyện mà hình ảnh - Đức Phật không muốn cho người ta thấy hình ảnh của của một vị này, cái chổ này đó, cái chổ mà anafiwandithawa này là ở đoạn trước chứ không phải là, cái này ở trong chú giải của kinh Đại Hội nha chứ không có trong đây. Khong có tronc hú giải của kinh nya2
[23/02/2022 - 02:11 - tranngocdieu.nt]
tôi nhắc lại là kinh Đại Hội. Tôi giảng bài kinh này bằng cách là tôi dựa cùng lúc hai só giải của hai bài kinh. Mahasammaha sutta trong Trường bộ kinh. Thì nếu mà hai vị không có lễ bái lẫn nhau thì ở đây cũng không thể nào xưng con được. Trong bảng tiếng Việt có xài cái chữ Đại Tiên. Thật ra trong chú giải giải thích Đại Tiên là sao? Là maha là to lớn, là vĩ đại...(nghe không rõ). Người kiếm tìm, người tầm đạo, kẻ sống đạo, người theo đuổi một lý tưởng to tác vĩ đại nào đó, đó là dịch sát. Còn nghĩa bóng là kính ngữ. Sẵn ở đây tôi nói luôn ở đây là là người Việt Nam mà Bắc tông chắc có nghe mấy chữ này, như là Bồ Tát Ma Ha Tát,

Bōdhisatta: Bồ Tát hoặc là giác hữu tình, cũng là chúng sanh như mình thôi. Chúng sanh nào cũng là satta hết. nhưng mà riêng với bōdhisatta có nghĩa là một cái người phàm như mọi người thôi nhưng mà lúc nào cũng tỉnh táo. Chữ bōdhi có nghĩa là tỉnh táo, hiểu biết. Luôn luôn biết được nhớ được cái bản chất phù du của đời sống. Luôn luôn nhớ được, biết được cái chuyện mà mình phải làm. Chứ không phải như người ta cái người mà không có lý tưởng giải thoát đó. Nói đến loài người đi, tức là hồi nhỏ thì ở với cha với mẹ. Lớn lên thì trai lớn lấy vợ, gái lớn lấy chồng, rồi đi học đi làm có tiền hết thế này qua thế hệ khác cứ như vậy. Cứ theo cái lối mòn đó mà đi không có gì đặc biệt hết. Nhưng mà riêng về Bồ Tát thì không phải như vậy. Các vị Bồ Tát là cái người mà nuôi một cái đại nguyện giải thoát nhẹ nhất là cho riêng mình đó là Bồ Tát thanh văn. Ở bên nam tông nói rõ lắm, Bồ Tát có 3 hạng, cho nên Phật cũng có 3 hạng. Bồ tát đây có nghĩa là người biết sợ, biết chán cái con đường sanh tử. Thấy được cái sự vô vị và lặp đi lặp lại. Cứ đi làm để sống, sống để đi làm, làm để sống, sống để đi làm, rồi một ngày nào đó lăn đùng ra mà chết. Vị Bồ Tát là người mà họ chán, họ sợ cái chuyện đó. Họ sống luôn luôn biết nghĩ đến bản chất của đời sống. Và biết cái chuyện mà mình phải làm là gì là làm lành, lánh dữ. Thì cái người như vậy được gọi là một chúng sinh luôn luôn tỉnh thức hoặc chúng sinh mà có cái hiểu biết. Thì chúng sanh hiểu biết, chúng sanh tỉnh thức đó được gọi là bōdhisatta.

Ở đây giảng cái này liên hệ tới cái khác thì tôi cũng phải đi xa chứ không phải là tôi lạc đề nha. Thì đó gọi là giác hữu tình bōdhisatta. Nhưng mà nó còn có một chữ nữa gọi là mahasatta. Ngài Minh Châu dịch là bậc đại chúng sinh. Còn Tàu âm là ma ha tát cũng cái ý nghĩa đó. Maha là lớn, cũng chúng sanh như nhau nhưng cái vị Bồ Tát là cái người giống như ông anh lớn và chị lớn ở trong nhà vậy đó. Còn những chúng sinh mà không có lòng hiểu biết, không có lòng cầu pháp, cầu đạo giải thoát thì gọi là những em nhỏ thôi. Chúng sanh bé nhỏ, bé mọn tầm thường. Nhưng mà những chúng sanh biết nghĩ tới điều lành, biết nghĩ tới chuyện tu hành giải thoát thì được gọi là Ma Ha Tát là bậc Đại chúng sinh. Cho nên mình là người Việt Nam dù là Nam tông Bắc tông mình cũng phải biết những chữ này. Bồ Tát là gì, Ma Ha Tát là gì, tức là chúng sinh. Thì ở đây chữ majashi ở đây có hai nghĩa, một nghĩa là bà Hoàng Hậu, nhưng còn có nghĩa là majashi nghĩa đen là người theo đuổi một lý tưởng vĩ đại nào đó. Còn nghĩa bóng là kính ngữ để mà xưng hô thôi. Cho nên ở đây trong câu Tiếng Việt ấy bảng dịch thì để là bậc Đại Tiên. Nhưng mà ở đây chúng ta phải nhớ chữ Dại tiên này nó có cái gốc chứ không phải không. Là maha+shi. Mà chữ ishi này có chổ dịch là ẩn sĩ. Mà ishi này có căn là eshi
[27/02/2022 - 02:22 - tranngocdieu.nt]
là kiếm tìm hay là tầm cầu. Học cái lớp này bắt buộc quý vị phải chấp nhận chuyện này nha. Cho nên chữ ishi từ căn là eshi là kiếm tìm và tầm cầu. Cho nên nếu mà tôi không có nói rõ thì quý vị sẽ thấy lạ tại sao theo cái chữ dịch. Còn cái chữ Đại Tiên, chữ Tiên là cái gốc ở đâu nó ra là từ ở trong tiếng Hán. Tiên đây có nghĩa là người ở ẩn. Trong tiếng Hán chữ Tiên là chữ nhân đứng kế bên chữ sơn. Theo truyền thuyết trong dân gian mấy người đi vô trong núi họ thường gặp tiên nên chữ tiên đây là cái người ở trong núi cao thì gọi là tiên. Cái người ở ẩn họ sống nhiều ngàn năm trên đó theo truyền thuyết của Trung Quốc của Việt Nam là như vậy. Cho nên từ cái chổ ẩn sĩ họ mới hiểu ẩn sĩ đây là người ở trên núi cao. và chữ Tiên ở bên Tàu là cái nghĩa nó rộng lắm chứ không phải như bên mình. Tiên, Bụt, bà tiên, ông tiên, ông bụt thì cái nghĩa của Việt Nam nó nghèo hơn chữ tiên bên tiếng Hán. Chữ tiên tiếng Hán còn có nghĩa là người ở ẩn nữa. Giống như người ta nói tu tiên là tu núi tu ngoài hòn, tu ngoài đảo.

Ở đây tôi xin hỏi Ngài, con đường nào mà dẫn đến cái sự viễn ly, con đường nào dẫn đến sự yên tịnh. Viễn ly đây là vireca: viễn ly. Con đường an tịnh là samti badha. badha là con đường, samti là sự an tịnh.

Cái ý ở trong câu tiếng Việt là làm sao có thể tìm thấy được con đường viễn ly, tìm thấy được con đường an tịnh. thì cái chữ viễn ly đây là chữ vireca gồm 3 nghĩa: thân viễn ly là sống xa lánh đám đông, tâm viễn ly là rời xa phiền não, sự viên tịch của vị La Hán là lìa xa sinh tử lìa xa sự có mặt của uẩn xứ giới.

- Thân viễn ly là sống xa lánh đám đông ví dụ như sống trong chùa miễu, sống trong rừng sâu núi thẵm, hoang đảo, sa mạc trường hợp đó gọi là thân viễn ly.
- Tâm viễn ly là tâm rời xa phiền não
- Sanh y viễn ly là rời xa 5 uẩn, rời xa sự có mặt ở trên đời này, lìa xa cuộc đời này.

Thì cái viễn ly ở đây phải nói là cái sự lìa xa của tối thiểu là 2 cái là sự lìa xa của tâm đối với phiền não và thứ 2 là sự lìa xa chuyện có mặt cái sự lìa xa đối với 5 uẩn. Có nghĩa là Niết Bàn đó.

Cái câu hỏi này là làm sao mà thấy được đường đến Niết Bàn và trước khi viên tịch thì lòng thanh thản không tham ưu. Đây chính là nội dung của câu hỏi. Ở đây câu trả lời của Đức Phật tôi sẽ lựa ra một số chữ khó để tôi nói. Trong câu hỏi Đức phật là bà con của mặt trời là sao nó có hai nghĩa. Thứ nhất là theo truyền thuyết, trong kinh nói rằng có truyền thuyết cho rằng dòng dõi của Đức Phật giống như mình là dòng dõi con trồng cháu tiên vậy đó. Thì dòng Thích ca buổi đầu họ tự nhận họ giống như Nhật Bổn họ nhận họ là dòng dõi của Thái Dương thần nữ. Thì cái dòng Thích ca buổi đầu họ tự nhận mình là người ở trên xuống chứ không phải là người ở dưới đây. Phải hiểu bà con mặt trời adichaku là như vậy. Vì cái chữ đó nó hay quá cho nên về sau nhiều người họ cũng dùng cái chữ đó để mà xưng hô, ví dụ như mình là con rồng cháu tiên vậy đó.

Trong cái câu trả lời của Đức Phật ấy thì trở lại câu hỏi làm sao mà thấy đường đến với Niết Bàn và làm sao mà sống giữa đời này mà lòng thanh thản không có bị tham ưu. thì câu trả lời là hãy lìa bỏ mọi cái hý luận, mọi tư tưởng tôi là. Cái phần trả lời của Đức phật gồm nhiều đoạn kệ. Thì cái đoạn

đầu tiên là hãy chặt đứt hoàn toàn gốc rễ các hý luận, mọi tư tưởng tôi là. Tất cả phải chấm dứt, phàm có nội ái nào sau khi nhiếp phục chúng thường chánh niệm học tập. Ở đây chúng ta phải nhớ lại một chuyện là có 4 thứ sambachanna.

- Sampaya sambachanna có nghĩa là luôn nhớ biết chuyện gì là cần thiết, là sự tỉnh giác, sắp làm chuyện gì là mình biết rõ mình có cần hay không. Thứ 2 là vochara là hành giả luôn nhớ biết chuyện mình làm và cách mình sống có ra ngoài pháp môn niệm xứ hay không. Thí dụ như mình, nói cái này nó lòi ra cái kia là hành gải có 3 hạng, càng nói càng đi xa khổ thiệt

Hành giả có 3 hạng: Bậc hạ là sau giờ thiền hành hay thiền tọa muốn làm gì cũng được. Bậc trung là sau giờ tu thiền thì chỉ làm điều lành như nghe pháp, xem kinh, vấn đạo. Bậc thượng thì 24/24 chánh niệm tỉnh giác. bậc hạ tiếng Pali gọi là mudhu, bậc trung gọi là manchima, bậc thượng gọi là okkatha phải nói đến 3 hạng này tôi mới giải thích 4 thứ sambachanna được. Cái sambachanna thứ nhất là sampaya sambachanna là luôn luôn nhớ chuyện gì là cần thiết. Thí dụ như bây giờ tôi đang tu thiền trong thiền viện, ở nhà của tôi, hay là trong chùa của tôi thì tôi sắp làm chuyện gì thì tôi biết rõ chuyện này có cần không ta, thấy nó không cần thôi không làm. Bởi vì tu hành là luôn hỏi cái gì mình cần và cái gì mình thích. Và khi mình không phải là hành giả thì mình không phân biệt được cái này. Cái gì mình thích là mình làm nhưng mình là hành giả mình thấy rằng mình muốn làm cái gì mình coi kỹ là do mình cần hay cái này là cái mình thích. Nếu nó là cái mình thích mà cũng là cái mình cần thì Ok quá tuyệt vời. Nhưng mà có nhiều cái việc mà cái này do mình thích chứ không phải thật sự nó là cái cần thiết lúc đó hành giả không có làm. Cái tánh giác đó được gọi là sampaya sambachanna.

- Sampa sambachanna có nghĩa là nhớ biết làm cách nào để việc chánh niệm được thuận lợi. Cái chữ sambachanna ở đây có nghãi là comfortable. Có nghĩa là mình thấy cái chuyện này nó chỉ gây ra rắc rối thôi. Cái thứ nhất là nó có lợi ích hay không, cần thiết hay không. Còn cái thứ 2 là nó làm thêm cái rắc rối cho cái việc mình giữ chánh niệm hay không. Cái sampaya ở đây có nghĩa là thoải mái. Nếu mà nó làm phức tạp, làm rắc rối thêm trong cái sinh hoạt của mình thì thôi mình tránh mình khong có làm cái đó, chỉ rối thôi.

- Vochara sambachanna có nghĩa là nhớ biết việc mình làm, cách mình sống có ra ngoài cái pháp môn tứ niệm xứ hay không? Thí dụ như bây giờ mình khởi lên một cái gì mình nhìn như vậy đó.
[28/02/2022 - 01:03 - tranngocdieu.nt]
Mỗi lần con mắt mình mà nó. bây giờ chỉ riêng theo dõi cái than quán, tâm quán, pháp quán của mình không đó ha. Chỉ chừng đó thôi chỉ nhìn nội quán là mình đã không còn hơi sức rồi, không còn đủ thời gian đi kiếm tìm thêm bên ngoài nữa. Khi mình nghe tiến động cái mình nhìn ra mình thấy có bà bán hàng rong. Nữ bàn hàng rong, già hay trẻ, mặc áo màu gì, rồi bả gánh hàng đó bả bán cái gì. Thì cái đó mình đã đi ra ngoài cái vochara. Vochara trong tiếng Pali nghĩa đen mà mục trường. Chữ vo ở đây nghĩa sát là con bò, nghĩa rộng là gia súc. Chara nghĩa sát là đi lại, nghĩa rộng là chổ đi lại, chổ lai vãng. Như vậy vochara là mục trường từ đó mới ra nghĩa thứ hai nghĩa là cảnh giới. Thí dụ như bây giờ đối với hành giả đó cái chuyện mà tập trung ở trong đề mục niệm xứ của mình thì cảnh niệm xứ được gọi là vochara. Mục trường là cái chổ mà mình chăn bò. Phải hiểu cái nghĩa sâu như vậy đó.

- Asammoha sambachanna có nghĩa là luôn nhớ biết chỉ có chánh niệm và tỉnh giác mà không có ai chánh niệm tỉnh giác. Asammoha có nghĩa là cái sự mê loạn hay là cái sự nhầm lẫn, hay là cái sự ngộ nhận. Asammoha có nghĩa là vậy đó. Không có nhầm lẫn, không có mê loạn luôn luôn nhớ biết rằng chỉ có chánh niệm tỉnh giác chứ không có ai chánh niệm tỉnh giác. Cái này hơi khó, cái này hơi trừu tượng. Nhưng nếu mình mà có một chút ngộ tánh, một chút huệ căn và có một chút gọi là thân chứng thể nghiệm không có phải là chìm sâu ở trong pháp học ấy. Có một chút thực tập ấy thì chổ này mình sẽ hiểu. Tôi nói hoài một ngàn lấn đó là nếu thật sự không có lòng sợ sanh tử, nếu thật sự không có lòng cầu Niết bàn, nếu thật sự không có lòng cầu giải thoát ấy thì mọi cái chuyện tu tập của mình đều vấp phải một tỉ vấn đề. tôi ví dụ hãy bố thí được một chút kiêu ngạo, giữ giới được một chút kiêu ngạo, hiểu biết Phật pháp được một chút kiêu ngạo, hành thiền một chút kiêu ngạo, chánh niệm được một chút kiêu ngạo đó là tất cả vấn đề của người tu hành. Trong khi cía người thật sự cầu đạo giải thoát họ thấy rằng bao nhiêu cái chuyện tu học của mình chỉ là chuyện uống thuốc

của một bịnh nhân thôi thì lấy cái gì mà kiêu ngạo. Có ai điên đến mức mà đi kiêu ngạo rằng tôi đang bị ung thư, tôi đang bị tiểu đường và tôi đang uống thuốc mỗi viên thuốc 20 USD, có ai mà ngu đến mức như vậy. Phải trọng bệnh thì mới uống những loại thuốc đắt đỏ như vậy. Không ai đến giờ phút đó mà quỡn đến mức mà ngồi tự hào, tự đắt, tự mãn, tự kiêu, tự đại cái chuyện mà ta đang bị trọng bệnh, là ta đang uống thuốc thế này thế kia, cái chuyện đó là chuyện tào lao nha. Nó khổ một chổ khi mình không thực sự mình tha thiết cái đó thì mình dễ bị dính nha. Tức là tôi đang giữ chánh niệm, tôi đang tu tứ niệm xứ, tôi là một hành giả, tôi đã có trí tuệ thứ hai, thứ ba, thứ 5, thứ 6, thứ 10 gì đó. Cho nên tôi phải nói lại một ngàn lần đó là nếu mình tu hành, mình là một hành giả tứ niệm xứ hay chỉ là cái người mà tu phước trí, phước giới đó thì nếu mà mình tu mình có cái lòng mong lìa bỏ phiền não, lìa bỏ sanh tử nó tốt hơn là mình tu hành mà mình có ý gì đó. Tu để mà bỏ cái gì đó nó tốt hơn là tu để được cái gì đó. Khi mà hành giả có cái ý là ta sẽ được tuệ này tuệ kia, ta sẽ đắc được cái này đắc được cái kia rất là dễ bị tăng thượng mạn, rất là dễ bị cái tùy phiền não quán. Nhưng mà nếu mà người cầu đạo giải thoát thì họ không có mong đắc cái gì hết mà họ chỉ mong lìa bỏ phiền não. Tôi nói một cách nôm na thì thay vì nghĩ chuyện ta sẽ đắc được tu đà hoàn thì người kia người ta chỉ mong bỏ được thân kiến, hoài nghi, giới cấm thủ thôi. Tôi chỉ mong lìa phiền não, lìa bỏ được sanh tử, tôi mong lìa bỏ được sự uẩn chấp, tôi mong lìa bỏ được cái ngã chấp. Cái đó nó tốt hơn là cái chuyện mà tôi đắc được cái này, tôi đắc được cái kia. Khi mình tu mình cứ nghĩ mình đắc được cái này, mình đắc được cái kia nó rất là dễ bị. Nghĩ đến cái được dễ bị hơn là nghĩ đến cái bỏ.

Cho nên ở đây cái câu kệ là câu trả lời của Đức phật đoạn đầu tiên là gì là chặt đứt hoàn toàn gốc rễ mọi tư tưởng tôi là. Tất cả phải chấm dứt phàm là cái nội ái nào sau khi nhiếp phục chúng thường chánh niệm học tập. Ái ở đây có nghĩa là ái xuất hiện qua 6 cái nội xứ. Ở đây cái chữ Pali gọi là sadhasadho. Sadha là luôn luôn, sadho ở đây nó có nghĩa là uống gì. Upathitasati là chánh niệm, cái sự vững vàng, cái sự vững chải của tâm. Thì upathita này nó từ upathati là cái động từ của chánh niệm

[28/02/2022 - 01:55 - tranngocdieu.nt]

Upathati là độngtừ cho danh từ upathitasati. Thí dụ như nói hành giả là một người có sống trong chánh niệm thì gọi là satan upathati an trú trong chánh niệm, còn nếu mà upathitasati có nghĩa là cái chánh niệm vững vàng, nó là động từ thì có nghĩa là an trú trong chánh niệm, còn nếu mà khi nó lá quá khứ phân từ thì phải hiểu là sự vững vàng. Chữ sadho ở đây đồng nghĩa với sati. Nếu mình là người học A Tỳ Đàm học cái kiểu mà vỡ lòng, học cái kiểu mà cực đoan thì mình cứ nghĩ ngã mạn nó là một trong 10 kiết sử, 10 cái phiền não. Mình cứ nghĩ như vậy thôi, rồi mình lại nghĩ là ngã mạn là gồm có 3 là so hơn , so bằng, so thua. Lấy 3 cái này nhân với nhau thì ra 9. Đó là kiểu vỡ lòng. Nhưng mà thật ra nếu học sâu một chút, rộng một chút thấm thía một chút ta thấy có rất là nhiều chổ trong kinh diển Đức Phật ngài không có nói các phiền não còn lại. ngài chỉ nói có một chữ thôi là mạn là đủ rồi. Có chổ Ngài nói đến nghi. Chấm dứt cái nghi hoặc là đủ rồi. Có chổ Ngài nói hết ái là đủ rồi. Không cần phải nói đến tứ lậu, tứ thủ, không cần nói đến tam độc, không cần nói đến 10 kiết sử...mà có những chổ Ngài chỉ nói chấm dứt tà kiến đủ, chấm dứt vô minh là đủ rồi, chấm dứt hoài nghi, chấm dứt ngã mạn, một cái là đủ rồi. Vì sao? là vì làm gì có chuyện một người hoàn toàn không còn ngã mạn nữa mà lại có thể tái sinh. Chuyện đó xưa nay chưa từng có. Cho nên tùy căn tánh của chúng sinh. Trong chổ này thì Đức Phật ngài nói mạnh nói nhiều về cái chữ ngã mạn là bởi vì đối với những người này những phiền não khác còn thấp, nó không có chạm ngay cái tử huyệt của họ, không có chạm ngay cái yếu điểm cái nhược điểm của họ. Mà đối với những người này phải nói như vậy đó là không tiếp tục sống trong cái sự so sánh là tôi hơn, tôi bằng, tôi thua. Không có tiếp tục sống bằng ý niệm tôi là. Khi nào mình còn sống với ý niệm tôi là đó có nghĩa là mình nhìn nhận có một cái tôi. Mà hễ có cái tôi là. tôi có, của tôi. Tôi nhắc lại tôi là, tôi có, của tôi, mình còn sống trong ý niệm đó có nghĩa là mình có tham, có sân, có si. Cho nên ở đây chỉ nói đến ngã mạn thôi là đại diện cho toàn bộ các phiền não khác. Chúng ta phải nhớ như vậy. Còn cái chuyện mà có làm được hay không bắt buộc chúng ta phải thực tập.

[04/03/2022 - 12:42 - tranngocdieu.nt]

chứ còn chỉ ngồi mình nói cho nhau nghe không thì không được.

Cái đoạn thứ 2 của Đức Phật ngài trả trời cái chổ này nếu mà không có sớ giải chúng ta đọc chúng ta hiểu không được. Phàm có loại pháp gì được thắng tri hoàn toàn hoặc thuộc về nội pháp, hoặc thuộc về ngoại pháp. Chớ có làm kiên trì bất cứ một pháp nào. Trạng thái ấy không gọi sự mát lạnh của tâm.

Cái thắng tri hoàn toàn ở đây có nghĩa là bất cứ một cái điểm tựa nào để cho cái tham, ưu, mạn, kiến của mình mà nó có thể tựa được thì tất cả những cái đó phải lìa bỏ. Trong bảng tiếng Việt ngài Minh Châu dịch là được thắng tri hoàn toàn, kẹt, mình rất là kẹt. Ở trong này có nói thế này tôi thất tôi là người có giới luật trong sạch. Tôi thấy tôi là người có thiền định. Tôi thấy tôi là người có kiến thức Phật pháp. Tôi thấy tôi là người có cái này có cái kia hay ho thì đó là cái đó gọi là cái điểm tựa thứ nhất. Cái đó là cái chổ dựa để mà tôi có thể nãy sinh cái phiền não. Ngài Minh Châu dịch là cái gì? Thuộc về nội pháp và ngoại pháp như vậy đó cái chữ thắng tri dịch như vậy là kẹt rồi trong chú giải chỉ để là cái biết nào cần ở đây nó có nghĩa là tôi biết rõ cái ngu của tôi để rồi từ đó có tham, ưu, mạn, kiến. Hoặc là cái biết thứ 2 là cái chổ dựa thuộc về ngoại pháp là sao? Tức là tôi nghĩ về gia thế của tôi. Tôi nghĩ về thầy bạn, đệ tử, người quen biết của tôi thì đó được gọi là chổ dựa ngoại pháp. làm ơn nhớ dùm cái đó. Chổ dựa nội pháp là nghĩ về những cái riêng của bản thân. Còn chổ dựa ngoại pháp là nghĩ về thầy bạn, hoặc gia thế. Cái người tu bị mắc vào hai cái này thì không thể nào phát triển được, không thể nào đi xa được hết.

Chớ có làm kiên trì bất cứ một pháp nào? Kiên trì ở đây trong tiếng Pali gọi là thamankaroti. Tiếng Việt nam dịch là lấy đó làm điều. Thaman ở đây là mạnh, cứng. Karoti là làm. Hai chữ này cộng lại là coi nó là chuyện quan trọng. Tiếng Việt nam kêu là lấy đó làm điều. và làm ơn chúng ta cũng nhớ rằng trong tiếng Pali có những chữ mà chúng ta dịch sát nó hơi kỳ. Chúng tôi nhớ đâu nói đó. Ví dụ như kalan là thời gian mà kalankaroti có nghĩa là qua đời. Hoặc là có cái chữ còn tang thương nữa. Chữ sakthanaharati nếu mà dịch sát là đem lại món vũ khí. Chữ sakthan là vũ khí mà aharati là đem lại, đó là dịch sát. Rồi ngài Minh Châu mới dịch là đem lại con dao. Thật ra chữ sakthaaharati này có nghĩa là tự sát, tự tử, quyên sinh.

[04/03/2022 - 11:50 - tranngocdieu.nt]

Cái nghĩa sát là đem lại một món, chữ saktha có nghĩa là vũ khí mà cũng có nghĩa là một con dao nữa. Nhưng mà Ngài chọn cái câu dịch là khi Thế Tôn ra đi không bao lâu thì Tôn giả gì đó đã đem lại con dao. Thật ra dầu uống thuốc độc, hay là dầu nhảy lầu, thắt cổ gì đi nữa thì cũng là sakthanaharati có nghĩa là tự sát. Thì ở đây kalankaroti là kalan là thời gian, karoti là làm, kalankaroti là qua đời. Thama là sức mạnh nhưng mà thamankaroti là lấy đó làm điều, coi đó là cái điều quan trọng. Có nghĩa là không có tìm cái điểm tựa ở bản thân mình. Ta giỏi, ta hay, ta đức hạnh, thầy bạn của ta ngon lành bảnh bao thế nào đó. Không có tìm thấy một chổ dựa ở bản thân mình hay là ở người khác để từ đó có tham, ưu, mạn, kiến. Thì đó là cái đoạn kệ thứ hai: Phàm có loại pháp gì thắng tri hoàn toàn. Thắng tri ở đây có nghĩa là biết. Hoặc thuộc về nội pháp hay thuộc về ngoại pháp là như vậy đó. Có nghĩa là không có dựa vào những cái được của mình hay là của thầy bạn mình. Không có coi mấy cái đó là quan trọng để rồi có tham, ưu, mạn, kiến. Bởi vì sao? Bởi vì tất cả những tâm trạng đó nó không có dẫn đến sự yên tịnh.

Đoạn thứ ba: Chớ có nghĩ như sau: Cái kia là tốt hơn, đây là hạ liệt hơn hay đây là ngang bằng.

[05/03/2022 - 03:45 - tranngocdieu.nt]

Đây chính là cái hồi nãy tôi nói đây . Có nghĩa là ngày xưa nói đến tham, sân, si, tứ thủ, tứ bộc, tứ phụ Ngài không hề nói. Mà ở đây Ngài chỉ tập trung có một thứ thôi đó là mạn. Bởi vì thật sự nếu một người mà sống không có tha thiết với những ý niệm tự ngã và ngã sở đó thì những phiền não khác từ đâu mà có. Tại sao mình giận ai đó? Tại sao mình thương thích ai đó hoặc là vật gì đó, tại sao? Là bởi vì chuyện đầu tiên là mình phải coi nặng mình trước. Tôi chỉ thí dụ một cách nôm na thôi. Mình biết rõ mình bị ung thư sắp chết. mình thấy nay mai mình sẽ bị đem đi bắn bỏ rồi. Mình biết rõ là mình đã lớn tuổi rồi mình có thể sống nay chết mai. Thì với những người này nè thì những cái khái niệm, những chuyện đời làm cho họ giận, làm cho họ vui, làm cho họ thích tôi nghĩ là nó phải giảm nhiều lắm. Vì sao? Vì họ biết bản thân họ còn không bao lâu nữa. mạng sống của họ chỉ là leo loét thôi. Thì khi họ thấy họ là cái gì đó leo loét là mong manh, là phù du thì cái chuyện mà thương ghét, thích hay là sợ hay là giận nó không còn đang kể nữa khi mà họ coi họ nhẹ. Còn khi

mà họ còn thấy họ là cái gì đó quan trọng là ghê gớm đó thì cái chuyện giận, chuyện thích nó mới còn nhiều chứ.

Tôi có một vài người quen cũng thích đi shopping mua sắm, sau khi đi thăm bệnh người khác về họ có dịp họ tới họ gặp tôi hoặc họ gọi phone. Họ nói sư ơi con tính là đi thăm ổng xong con đi mua đồ luôn, bữa nay cuối tuần đi shopping. Mà thấy ổng hoặc thấy bả nằm xong con đi ra con hết hứng luôn. Cái chuyện này nếu mình là người tu mình nghe mình thấm lắm. Còn người không có tu họ nghe họ trớt quớt. Còn nếu mình là người tu nó thấm thì ra cứ mỗi lần mà cái lòng chán sợ sanh tử nó được đánh động như vậy là một lần mình muốn buông hết. Phải nói như vậy. Các vị mà muốn tu có nhiều cách. Nếu mà không muốn nghe pháp, không có gặp thầy, gặp bạn, tăng ni, phật tử thì các vị chịu khó nếu mà gần nhà không có thì chịu khó đi vào trong nghĩa trang đảo một vòng, hoặc là vô bệnh viện thăm ai đó một vòng. Hoặc là ở Mỹ thì có mấy cái nhà già, các viện dưỡng lão đảo một vòng. Lúc nào ở đó người ta cũng mở cửa cho mình vô hết. Mình vô mình làm tình nguyện viên, mình vô mình xin giúp đỡ mấy cụ cuối tuần làm cái này cái kia. Coi mấy cụ có nhờ cậy gì hay không. Cứ đảo một vòng như vậy thì các vị sẽ thấy rằng những cái suy nghĩ thương, thích, ghét, sợ của mình đều phải xét lại hết. Cho nên Đức Phật ngài không nói đến tham, sân, si ở đây mà Ngài chỉ nói khi mình còn sống trong khái niệm, trong cái quan niệm cái này tốt, cái này xấu, cái này bằng, cái này hơn, cái này thua nè. Thì khi mình còn sống trong cái ý niệm như vậy thì nó còn cơ hội để mà nó nảy sinh cái chuyện này, chuyện khác.

Ở đây có nói thế này. So sánh là sao? So sánh là thấy rõ, nhớ rõ lại xuất thân của mình là sao? Mình đang là ai? Mình đã đến đây từ đâu? Gốc gác cửa mình ra làm sao? Bây giờ mình đang như thế nào? Thì đó được gọi là so sánh.

Ở đây có một chữ rất là hay đó là chữ sayoratemaha đừng có sống bằng cái ý niệm hơn. Hay là wichaya là kém. Đừng có sống bằng cái đó. Phucthonekareneyi có nghĩa là khi là tiếp xúc đối với các cảnh trần thì sao? Matumanan capayantuthe có nghĩa là không có sống trong giả niệm. Nikapaya giả niệm. Tôi nhớ tôi có nói chữ kapa này nhiều lần lắm. Chữ parikapa nghĩa là biến kế sở chấp. Có nghĩa là mình sống trong đời này toàn là giả niệm, giả định, ước lệ, mặc định. Không biết các vị còn nhớ cái này không. Có nghĩa như mình thấy là phải ăn trên ngồi trước nó mới yu. Nhưng mà thật ra cái trên là do mình nghĩ thôi. Chứ như xích lô lúc nào cũng ngồi trên người ta nhưng mà người đạp xích lô đâu thấy cái đó danh dự đâu. Nhưng mà trong một trường hợp nào đó mình thấy mình ngồi trên cao mình thích. Bởi vì sao vì mình thấy chổ đó nó danh dự. Một miếng ở làng còn hơn một sàn xó bếp. Việt Nam mình có cái câu đó. Hoặc là nói ăn trước người ta là hay vậy chứ mấy người đầu bếp thì sao? Đầu bếp họ cũng được ăn trước tại vì họ nếm trước. Họ đâu thấy dnah dự đâu bởi vì đó là biến kế sở chấp. Cái nghĩa thứ hai nữa là từ cái chữ kapiya kinh tạng và a tỳ đàm có chữ kaparika có nghĩa là biến kế sở chấp. Còn trong tạng luật thì có chữ kapiya. Cái chữ này cái gốc nó cũng rừ biến kế sở chấp mà ra. Có nghĩa là sao? Có nghĩa là có một số giả định. Thí dụ như trong luật cấm không cho tỳ kheo đốn cây, nhổ cỏ hoặc làm hư mầm sống của các loài trái, các loài hoa. Trong luật cấm không cho như vậy. Cho nên từ đó ới nảy sinh ra một nhu cầu đặc biệt. Đó là khi có ai mà cúng dường trái cây cho một vị tỳ kheo thì trái cây đó chỉ được xem là hợp lệ hợp luật khi mà có ai đó làm cái động tác gọi là tác tịnh. Nghĩa là họ lấy con dao họ cắt một miếng ở góc gọi là tác tịnh để cho vị tỳ kheo yên tâm là cái mần sống này không còn nữa. Thì cái đó được gọi là kapiya. Và hôm nay ở bên Miến Điện chữ kapiya thì từ chổ cái nghĩa đó nó mới đi qua một cái nghĩa nữa là những cái người cư sĩ đi theo hầu các vị sayadow thì người ta gọi là ông kapiya. Ông mà chuyên môn làm cái chuyện đó đó. Ai dâng cúng cai gì thì họ có trách nhiệm họ hợp thức hóa cái món đó để cho vị sayadow đó có thể sử dụng được. Kapiya từ cái việc rồi chuyển qua người kapiya. Thì ở đây kapiaya là như vậy đó không có tiếp tục sống trong giả niệm nữa.
[05/03/2022 - 10:52 - tranngocdieu.nt]
Phuthokaneteyi có nghĩa là dấu mình có tiếp xúc cái gì đi nữa ở đời mình thì nó sao thấy như vậy không thêm bớt gì hết. hễ mình sống mình còn dựa vào quá nhiều cái quan điểm, quan niệm của thế gian thì cái lòng không có yên, phải nói rõ như vậy. Thí dụ như mình thấy đối với tôi đó là sự tôn trọng tôi, làm như vậy là coi thường tôi. Đối với một bậc thánh họ không nghĩ đến mấy cái đó. Họ thấy cái động tác đó chỉ có nghĩa là một động tác thôi. Ngay cả cái chuyện mình chánh niệm tỉnh

giác mình còn không thấy ai là người chánh niệm tỉnh giác. Chỉ có sự khổ và bị khổ, không ai là người tạo ra khổ. Chỉ có sự Niết Bàn, chỉ có sự tịch diệt chứ không có ai chứng Niết Bàn. Chỉ có con đường, chỉ có sự hành trì chứ không có ai hành trì. Chỉ riêng bốn cái câu này thì có thể tương đương với bài kinh sắc bất dị không, không bất dị sắc của bên Bắc tông. Ngay bây giờ quý vị học một câu ngắn thôi nó tương đương với bài kệ, bài kinh "Bát nhã tâm kinh" của Bắc tông.

Accasami bảng tiếng Việt là gì? Hãy giữ được an tịnh về phía tự nội tâm. Tỷ kheo không cầu tiền an tịnh từ chổ khác. Với người được an tịnh từ phía tự nội tâm. Đã không có tự ngã thì từ đâu có vô ngã. Chỉ riêng cái câu đã không có tự ngã thì từ đâu có vô ngã. Chỉ riêng cái câu này thôi thì nó tương đương với bài "Bát nhã tâm kinh" bên Bắc tông.

Hãy giữ sự an tịnh từ phía tự nội tâm. Tiếng Pali gọi là accatamewubasame. mà cái chữ dịch tôi rất thích đó là nội tịnh. Giữ được niềm nội tịnh rất là hay. Ở đây ám chỉ sự vắng mặt phiền não. Không biết trong room này quý vị cư sĩ có biế bài kinh Annica không? Các pháp hữu vi thì luôn luôn là vô thường. Abba là sanh, Waya là diệt. bản chất của pháp hữu vi là vô thường, là vì sao? Là vì bản chất của nó là sanh và diệt. Payitabariccati nó xuất hiện rồi phải có lúc nó biết mất. Tesanwubasamosuko tức là tịnh diệt vi lạc. Tesan là cái gì? Tesan là sanh là diệt. Bản chất của pháp hữu vi là vô thường là vì sao? là vì bản chất của nó là sanh và diệt, nó có mặt rồi nó sẽ biến mất. Thì cái tisanwubasamosuko có nghĩa là ngày nào không còn sanh và diệt nữa đó. Tisan là số nhiều mà hai cái đó nó mất đi thì suko cái đó mới thật sự an lạc.

Chư hành vô thường
Thị sanh diệt pháp
Sanh diệt diệt dĩ
Tịch diệt vi lạc
Các hành vô thường thì có sanh diệt
Dứt sanh diệt rồi thì mới thật an vui.

Bản dịch của ngài Tịnh Sự thì gọn hơn, rất là gọn bởi vì bản của sư Tịnh Sự gọn hơn tiếng Hán và rất là gần với bản Pali.

Chữ wupasamo ở đây có nghĩa là sự yên tĩnh, mà cũng có nghĩa là sự vắng mặt của cái gì đó. ở đây dịch cái nghĩa là yên tĩnh cho nên. Accatamewupasamate dịch là nội tịnh cái chữ tôi rất là thích cái chữ nội tịnh.

Naccayatophikhusamyatesayya có nghĩa là vị tỳ kheo không có đi tìm sự an tĩnh. Cái chữ Samti đây có nghĩa là Niết Bàn mà cũng có nghĩa là sự an tĩnh. Thì cái vị tỳ kheo không tìm đén Niết Bàn, không tìm đến sự an tĩnh bằng cái con đường nào ngoài ra là 37 pháp trợ bồ đề. Satipathanadhi cái chữ này nếu mà dịch sát đó thì nó có nghĩa là ngoài ra vị đó không có tìm đến con đường cức cánh giãi thoát bằng cái con đường nào ngoài ra từ niệm xứ...Tức là satipathana + ahti. Riêng cái chữ adhi này tôi nói 300 lần rồi mà không biết trong room này có ai còn nhớ không hay là quên sạch rồi. Khi mình thấy chữ adhi giống như là budhadhi có nghiã là Tam Bảo. Như vậy có người nói cóa chữ buddha đây mà không thấy Phật đâu hết. budhadhi ở đây có nghĩa là Phật v.v...hãy Phật v.v... có nghiã là Tam Bảo. Cái chữ adhi đây chỉ cho pháp và tăng. Hoặc là dhanadhi có nghĩa là ba la mật. Dhanipithammawithina có nghĩa là trong bản dịch của Ngài Hộ Tông là Đức Phật cảm hóa ma vương bằng các ba la mật. Trong bảng dịch tiếng Việt có câu: nhất là pháp bố thí. Rất là nhiều người đã hiểu lầm chổ này. Cứ tưởng là Đức Phật ngài cảm hóa được ma vương là nhờ pháp bố thí. trong khi cái bản Pali để là banadhi tức là chữ banadhi ở đây nó không còn là bố thí nữa mà là bố thí v.v...Nghĩa là nhờ ba la mật nói chung. Mình cứ đè cái chữ nhất là như là hôm nay quý vị đã giúp đỡ chúng tôi rất là nhiều, nhất là bà Lê Thị Ổi, Nguyễn Thị Mít gì đó thì theo tiếng Việt mình nói kiểu đó có nghĩa là bà Ổi, bà Mít rất là quan trọng. nhưng mà trong Pali chữ adhi ở đây nó không có nghĩa như vậy. Chỉ trừ trường hợp đặc biệt thí dụ như ở trong bài kinh Dân quê đó, cái bài dâng tác bạch, dâng thực phẩm đến cho chư tăng đó. Có câu là buthapabusara là vì sao nó có câu này là bởi vì trong Trung bộ kinh cái bài mà Cúng dường phân biệt thì Đức Phật có dạy 14 cái thí đàn. Tức là mình bố thí cho loài bàn sanh, bố thí cho nhân loại mà ác giới, nhân loại thiện giới. Bố thí cho vị sơ quả, nhị quả, tam quả, tứ quả, thanh văn. Rồi bố thí cho vị Phật độc giác. Cúng dường cho vị Chánh Đẳng Chánh Giác, rồi làm chùa v.v...hoặc là cúng dường cho lưỡng thế tăng v.v...Từ

cái gốc là bài kinh Cúng dường phân biệt nó mới ra cái chữ buthapabusara mình cúng dường mà mình muốn phước nhiều đó là nay con xin cúng dườnng này đến chư tăng. Có nhiều người họ không hiểu là cúng dường cho mấy ông sư mà có Phật chứng minh là sao là bởi vì dựa vào trong kinh mà nói thì cái buổi lễ trai tăng mà coi như quả báo nhiều nhất chính là buổi lễ trai tăng mà có Đức Phật cùng với chư tăng tham dự.

Các vị có thấy chữ samyinithaya không? Nếu các vị học đến chổ này các vị chịu khó để ý đó thì học một biết hai biết ba. Hồi nãy các vị còn nhớ tôi nói cái chữ samti là sự an tịnh, hay là Niết bàn + với esaya từ cái động từ là esati là kiếm tìm. Mahashi gồm maha+ eshi có nghĩa là người theo đuổi hay tìm một mục đích cao cả vĩ đại. Không biết quý vị có nhớ cái này hay không? Còn nhớ đầu buổi giảng hôm nay tôi giải thích chữ mahashi không? Hãy giữ sự an tịnh về phái tự nội tâm nó rất là dài. Trong khi tiếng Việt căn cứ vào bản Pali thì tỷ kheo giũ được niềm nội tịnh. Không có đi tìm Niết Bàn. Không có đi tìm sự an tịnh bằng cái con đường nào ngoài 37 pháp trợ bồ đề. Acatanubasanyata đối với một con người như vậy đó. Sống trong niềm nội tĩnh, tu theo các giác phần với một người như vậy. Với một người có cái nội tâm an tĩnh như vậy thì họ xá gì đến chuyện tôi là ai, tôi có gì trên đời này. Đối với người như vậy thì tôi, không phải tôi nó không còn quan trọng nữa, với cái người như vậy phải hiểu như vậy đó. Ngã hay là vô ngã ở đây không còn quan trọng nữa. Phải hiểu như vậy, họ không còn màn đến chuyện tôi là ai, tôi có gì trên đời chuyện đó không quan trọng nữa. Cũng giống như là một người tử tù biết rõ mình là tử tù giữa 4 vách cũa xà lim. Biết rằng rạng sáng ngày mai mình sẽ bị đem đi ra pháp trường bắn bỏ. Thì với cái người như vậy thì họ còn kể gì với thân thế của họ nữa. Còn nghĩ gì chuy6e5n hơn thua với những bạn tù khác nữa. Bản thân tôi không phải là tử tù, bản thân tôi không phải là bệnh nhân nan y mà cứ mỗi lần nhớ đến cái chuyện mà mình đã gần 50, khi quên thì thôi mà mỗi lần nhớ thì thấy quãi. Tại vì sao? Vì đối với sức khỏe của tôi mà nói thì năm nay tôi 46 tuổi tương đương với 60 tuổi của một người bình thường. Tôi không có bệnh gì hết, tôi năm nay 46 tuổi, tôi 54kg, sức khỏe vậy là ổn rồi. cao 1,6m như vậy là tốt, gan phổi bình thường , không bị cao máu, nhưng đường tôi có dư một chút như vậy là tốt rồi. Nhưng có một điều là cứ nhớ đến con số 46 là nó hơi rùng mình. Và tử vi ngày xưa thì năm tám mươi mấy có một vị sư bạn bây giờ hoàn tục rồi. Sư bỏ thời gian chấm tử vi cho tôi sư tôi sống đến 81 tuổi nhưng về già rôi sẽ bị gãy tay mà tôi thấy điều đó đúng bởi vì tôi thấy xương tay mình nhỏ. Nghĩ tôi rùng mình. Mà tôi nói vậy tưởng tôi lạc đề mà tôi muốn nói một chuyện đó là khi mà mình thấy rõ rằng mình là phù du thì chuyện gì nó cũng nhỏ hết. Khi mà vị tỳ kheo mà có được cái niềm nội tĩnh như vậy rồi thì cái chuyện tôi là ai, tôi là gì thì nó không còn quan trọng nữa. mình biết rõ mình sắp đem ra trường bắn để mà dựa cột. Mình biết rõ mình đang bị ung thư thời kỳ cuối. Mình biết rõ như vậy thì cái nhìn của mình đối với cuộc đời này nó khác đi nhiều lắm. Cho nên tôi nhớ trong nhiều bài viết của tôi. Tôi có kêu gọi người tu phải sống ở đời bằng cái tâm trạng của một tử tù. Và tây có một câu rất là hay đó là: Hãy học như mình sống mãi như vậy và hãy sống như mình sẽ chết ngày mai. Câu này rất là hay. Người Tây Tạng thì họ có nói thế này: Kiếp sau của bạn có thể là ngày mai. nHững cái câu này rất là hay và khi mình nhớ như vậy đó thì chuyện gì cũng là chuyện nhỏ hết. Cho nên đây nói là khi tỳ kheo có được niềm nội tịnh như vậy thì cái chuyện tôi là ai thì nó không còn quan trọng nữa.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.